TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2019/DS-ST
Ngày 29-11-2019
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Văn Việt

2. Ông Lý Văn Hòe

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Đình Hưng – Thẩm tra viên

- Đại diện VKSND huyện Đắk Glong tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 53/2019/TLST-DS ngày 04 tháng 12 năm 2019 về "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST-DS, ngày 25 tháng 10 năm 2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 38/2019/QĐST-DS ngày 12/11/2019 giữa:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Người đại diện: Ông Phan Công S, chức vụ: Giám đốc Chi nhánh; địa chỉ: Thôn 10, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông. Đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Thanh C; địa chỉ: Bon R'D, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (văn bản ủy quyền số 556/NHNo-DNo-ĐGL ngày 12/11/2019).

2. Bị đơn: Ông Hà N và bà Trần Thị Ngọc C; cùng địa chỉ: Thôn 3A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông - đều vắng mặt.

3. Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Ngọc T và bà Trương Thị Ánh H; cùng địa chỉ: 264F/1 B Đ, Phường 24, Quận B T, TP. Hồ Chí Minh - đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa đại diện của nguyên trình bày:

Bà Trần Thị Ngọc C và ông Hà N có vay Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đắk Nông cụ thể: Theo hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-201500831 ký kết ngày 24/4/2015, số tiền gốc 150.000.000 đồng, lãi suất 7%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn (10,5%), ngày trả nợ cuối cùng ngày 24/4/2016; theo hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-20140877 ký kết ngày 28/4/2014, số tiền gốc là 300.000.000 đồng, lãi suất 12%/năm, lãi suất nợ quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn (18%) ngày trả nợ cuối cùng ngày 27/4/2016. Để đảm bảo cho các khoản vay bà C và ông N đã thế chấp toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại các thửa đất số 41, 42 tờ bản đồ số 05; thửa đất số 61 tờ bản đồ số 09 do ông Trần Ngọc T và bà Trương Thị Ánh H là chủ sở hữu, đã đăng ký giao dịch bảo đảm theo đúng quy định của pháp luật.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên vay đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Đến thời điểm này, bà C và ông N còn nợ: Tại hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-201500831 số tiền gốc 150.000.000 đồng, tính đến ngày xét xử ngày 29/11/2019 tiền lãi 62.722.917 đồng (trong đó lãi trong hạn 43.575.000 đồng và lãi quá hạn 19.147.917 đồng); tại hợp đồng tín dụng số 5306- LAV-20140877 số tiền gốc 148.937.000 đồng, tính đến ngày xét xử ngày 29/11/2019 tiền lãi 107.370.787 đồng (trong đó lãi trong hạn 74.613.858 đồng và lãi quá hạn 32.756.929 đồng).

Vì vậy, Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đắk Nông yêu cầu bà Trần Thị Ngọc C và ông Hà N phải thanh toán toàn bộ khoản nợ gốc, lãi trên và tiếp tục trả lãi kể từ ngày 30/11/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến, niêm yết theo quy định.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký Tòa án, nguyên đơn là

đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành các thủ tục theo đúng trình tự. Về nội dung: yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ nên đề nghị HĐXX chấp nhận, buộc bị đơn phải trả cho nguyên đơn tổng **469.030.704 đồng** (gồm tiền gốc 298.937.000 đồng, tiền lãi 170.093.704 đồng), tiếp tục trả lãi kể từ ngày 30/11/2019 cho đến khi trả hết nợ gốc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết và quan hệ pháp luật tranh chấp

Nguyên đơn là tổ chức khởi kiện bị đơn là cá nhân phải trả tiền theo thỏa thuận của hợp đồng tín dụng nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là "*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*"; bị đơn có hộ khẩu tại xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu của đương sự:

Xét Ngân hàng Agribank chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đắk Nông và bà Trần Thị Ngọc C, ông Hà N ký kết các hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-201500831 ngày 24/4/2015 và hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-20140877 ngày 28/4/2014. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà C và ông N đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán; việc tính lãi trong hạn và lãi quá hạn theo đúng thỏa thuận của các bên. Do đó, căn cứ điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 và các Điều 388, 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bà C và ông N có trách nhiệm thanh toán toàn bộ toàn bộ số nợ gốc và lãi của cả hai hợp đồng nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận cụ thể như sau:

Đối với hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-201500831 số tiền gốc 150.000.000 đồng, tiền lãi 62.722.917 (trong đó lãi trong hạn 43.575.000 đồng và lãi quá hạn 19.147.917 đồng).

Đối với hợp đồng tín dụng số 5306- LAV-20140877 số tiền gốc

148.937.000 đồng, tiền lãi 107.370.787 đồng (trong đó lãi trong hạn 74.613.858 đồng và lãi quá hạn 32.756.929 đồng).

Tổng cộng: 469.030.704 đồng (gồm tiền gốc 298.937.000 đồng, tiền lãi 170.093.704 đồng).

Căn cứ vào án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016 thì tiền lãi sẽ được tiếp tục tính trên số dư nợ gốc thực tế kể từ ngày 30/11/2019 trở đi, theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-201500831 ký kết ngày 24/4/2015 và hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-20140877 ký kết ngày 28/4/2014 cho đến khi bà C và ông N trả hết nợ gốc.

[3] Đối với những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là ông Trần Ngọc T và bà Trương Thị Ánh H đã thực hiện việc bảo lãnh bằng tài sản của mình là quyền sử dụng đất và tài sản trên đất để ông Hà N và bà Trần Thị Ngọc C thế chấp vay tiền, quá trình giải quyết vụ án ông T và bà H vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến. Tại vụ án này phía nguyên đơn cũng không yêu cầu xử lý tài sản thế chấp nên Hội đồng xét xử không xem xét, đương sự có thể yêu cầu thành vụ án khác.

[4]. Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên bà C và ông N phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; các Điều 388, 471, 474 của Bộ luật dân sự năm 2005; Án lệ số 08/2016/AL được Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thông qua ngày 17/10/2016; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

2. Buộc ông Hà N và bà Trần Thị Ngọc C phải trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam, chi nhánh huyện Đ, tỉnh Đắk Nông toàn bộ số nợ gốc và lãi cụ thể:

Đối với hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-201500831 số tiền gốc 150.000.000 đồng, tiền lãi 62.722.917 đồng (trong đó lãi trong hạn 43.575.000 đồng và lãi quá hạn 19.147.917 đồng).

Đối với hợp đồng tín dụng số 5306- LAV-20140877 số tiền gốc 148.937.000 đồng, tiền lãi 107.370.787 đồng (trong đó lãi trong hạn 74.613.858 đồng và lãi quá hạn 32.756.929 đồng).

Tổng cộng: 469.030.704 ***(bốn trăm sáu mươi chín triệu không trăm ba mươi nghìn bảy trăm linh bốn)*** **đồng** (gồm tiền gốc 298.937.000 đồng, tiền lãi 170.093.704 đồng).

Tiền lãi sẽ được tiếp tục tính trên số dư nợ gốc thực tế kể từ ngày 30/11/2019 trở đi, theo mức lãi suất quá hạn được quy định tại hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-201500831 ký kết ngày 24/4/2015 và hợp đồng tín dụng số 5306-LAV-20140877 ký kết ngày 28/4/2014 cho đến khi bà C và ông N trả hết nợ gốc.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. *Về án phí:*

Buộc ông Hà N và bà Trần Thị Ngọc C phải chịu 22.761.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam chi nhánh Đ, tỉnh Đắk Nông số tiền 10.462.000 đồng theo biên lai số 0003811 ngày 03 tháng 12 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các

điều 6, 7, 7a, 7b, và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Chi cục THA.DS huyện Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(ĐÃ KÝ)

Lê Thị Hồng Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**